

Phụ lục số III
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 52 /2012/TT-BTC ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Công ty Cổ phần In và Bao bì
Mỹ Châu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/QTCT/2014

TP Hồ Chí Minh ngày 30 tháng 7 năm 2014

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2014

Kính gửi:

Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước
Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP Hồ Chí Minh
Phòng Quản lý và Niêm yết.

Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU
Địa chỉ trụ sở chính: 18 Lũy Bán Bích – P. Tân Thới Hòa – Q. Tân Phú – TP Hồ Chí Minh
Điện thoại(08) 3961 0323 – 3961 2734 - Fax: 3961 2737 - Email: info@mychau.com.vn
Mã chứng khoán : MCP

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm 2014:

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT		Chức vụ	Số buổi họp tham dự trong 6 tháng đầu năm 2014	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông NGUYỄN VĂN THÀNH	Chủ tịch	5	100	
2	Ông TRỊNH HỮU MINH	Thành viên	5	100	
3	Ông NGUYỄN QUÍ	Thành viên	5	100	
4	Ông TRẦN GIANG SƠN	Thành viên	5	100	
5	Ông NGUYỄN ĐỨC THUẬN	Thành viên	5	100	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc :

- HĐQT giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư đã được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Giám sát các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ theo đúng pháp luật, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT.

- Kiểm tra tình hình tài chính để quản lý chặt chẽ chi phí, phòng ngừa hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.
- Thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM (HOSE) liên quan đến những nội dung bắt buộc phải công bố thông tin. Hoàn thành nộp và công bố thông tin đúng thời hạn : Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán, Báo cáo thường niên năm 2013, Báo cáo tài chính Quý 1 – 2014, Báo cáo tài chính Quý 2 – 2014;
- Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên đúng theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty vào ngày 25.4.2014.
- Triển khai và hoàn thành việc chi trả cổ tức đợt 2 năm 2013.
- Theo dõi và phê duyệt tiến độ thực hiện việc đầu tư máy móc thiết bị tại Công ty.
- Thông báo các Nghị quyết, những nội dung chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong tổ chức thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công Ty.
- Hàng Quý, nghe Tổng Giám đốc báo cáo và xem xét kết quả SXKD trong Quý 4 năm 2013 ; Quý 1 - 2014; đề ra phương hướng và biện pháp thực hiện nhằm hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đã giao cho.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị:

Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị. Tại phiên họp ngày 24.4.2013, Hội đồng Quản trị công ty đã nhất trí ban hành Nghị quyết số 10/HĐQT – Nhiệm kỳ 2012 – 2016 cử Ông Nguyễn văn Thành – Chủ tịch HĐQT Công ty phụ trách vấn đề lương, thưởng, nhân sự trong Công ty CP In và Bao Bì Mỹ Châu

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm 2014 :

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	NQ số 15/HĐQT – NK 2012 – 2016	21.3.2014	• Ủy quyền cho Ông Trịnh Hữu Minh và Ông Nguyễn Quí được toàn quyền đại diện Công ty quyết định về: hạn mức tín dụng, hạn mức bảo lãnh và ký kết, thực hiện hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo lãnh, hợp đồng bảo đảm bằng tài sản (thế chấp, cầm cố, bảo lãnh) và được phép ủy quyền lại trong quan hệ vay vốn và bảo lãnh với các Ngân hàng BIDV, ANZ và HSBC. • Ủy quyền cho Ông Trịnh Hữu Minh đại diện Công ty thực hiện các Công việc tại Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam với những nội dung như sau: ✓ Ký Hợp đồng thực hiện Báo cáo kiểm toán tăng vốn, báo cáo kiểm toán soát xét giữa niên độ và báo cáo kiểm toán cuối niên độ năm tài chính 2013 . ✓ Đại diện Chủ tịch HĐQT Công ty ký tên trên Báo cáo kiểm toán tăng vốn, Báo cáo kiểm toán soát xét giữa niên độ và báo cáo kiểm toán cuối niên độ trong năm tài chính 2013.
	NQ số 16/HĐQT – NK 2012 – 2016	21.3.2014	▪ Phê duyệt kết quả SXKD trong năm 2013, ▪ Kế hoạch SXKD năm 2014 và các biện pháp thực hiện. ▪ Dự kiến phân chia lợi nhuận năm 2013. ▪ Cổ tức năm 2013 : 17 % vốn ▪ Các dự án đầu tư trong năm 2014 và những năm tiếp theo. ▪ Các công việc chuẩn bị cho đại hội đồng cổ đông năm 2014. ▪ Phê duyệt Hợp đồng số MPC/RIECKERMANN VSM-1286/2013. ▪ Các mặt công tác khác.
	NQ số 17/HĐQT – NK 2012 – 2016	10.4.2014	▪ Tăng vốn điều lệ từ 103.395.200.000 đồng lên 105.463.100.000 đồng bằng cách phát hành phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động. ▪ Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

			▪ Nhất trí 100 % việc niêm yết và lưu ký bổ sung cổ phiếu. ▪ Thay đổi với Điều lệ Công ty và đăng ký kinh doanh với vốn điều lệ mới. ▪ Triển khai thực hiện : Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành.
	NQ số 18/HĐQT – NK 2012 – 2016	23.4.2014	▪ Phê duyệt kết quả SXKD Quý 1 - 2014 và Kế hoạch SXKD Quý 2 – 2014. ▪ Thương cho Ban Tổng Giám Đốc và bộ máy điều hành : ▪ Điều chỉnh thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm Soát
	NQ số 19/HĐQT – NK 2012 – 2016	23.4.2014	▪ Mức bồi dưỡng Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm Soát

Các văn bản do HĐQT ban hành thông qua các phiên họp định kỳ đều đạt được sự nhất trí cao của các thành viên trong HĐQT, được ban hành không trái với quy định pháp luật hiện hành và có tính khả thi cao. Đối với các nghị quyết của HĐQT thuộc diện phải công bố thông tin theo quy định, HĐQT Công ty cũng thực hiện nhanh chóng, kịp thời, đảm bảo đúng thời hạn quy định.

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm): Không thay đổi.

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan :

Stt	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/ quan hệ	Số TK CK	Địa chỉ	CMND/ Passport/Số ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/đại diện sở hữu	Tỷ lệ CP cá nhân/đại diện sở hữu
Cổ đông nội bộ/Người có liên quan là Thành viên HĐQT/TGĐ									
1.	Ông Nguyễn văn Thành	CT HĐQT						117.308	1,13 %
1.1	Trần Kim Liên	Vợ							
1.2	Nguyễn Lâm Tùng	Con							
1.3	Nguyễn Quang Trường	Con							
2	Ông Nguyễn Đức Thuận	TV HĐQT						4.124.642	39,89 %
2.1	Bùi Cẩm Thi	Vợ							
2.2	Nguyễn Hoài Giang	Con							
2.3	Nguyễn Diệu Linh	Con							
2.4	Quản thị Tâm Ninh	Mẹ							
2.5	Nguyễn thị Lương	Em							
2.6	Nguyễn thị Nga	Em							
2.7	Nguyễn văn Khương	Em							
2.8	Nguyễn thị Thu	Em							
	Ông Trịnh Hữu Minh	TV HĐQT - TGĐ						1.197.556	11,58 %
1	Huỳnh Thị Thanh Dung	Vợ						229.187	2,22 %
2	Trịnh Hữu Toàn	Con						1.225	0,01 %
3	Trịnh thị Thu Tâm	Em						10.467	0,10 %
4	Trịnh Hữu Chánh	Em						2.735	0,03 %
5	Trịnh thị Thu Nguyệt	Em							
6	Trịnh Hữu Quang	Em							
6	Trịnh Thị Thu Trang	Em							
	Ông Trần Giang Sơn	TV HĐQT					CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	44.040	0,43 %
1	Nguyễn Thị Thanh Bình	Vợ						14.312	0,14 %
2	Trần Quỳnh Như	Con							
3	Trần Phan Hải Âu	Con							
4	Trần Phan Hải Đăng	Con							

Stt	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/ quan hệ	Số lượng cp cá nhân/đại diện sở hữu	Tỷ lệ CP cá nhân/đại diện sở hữu
4.5	Nguyễn thị Trang	Mẹ		
4.6	Trần Bích Vân	Em		
4.7	Trần văn Dũng	Em		
4.8	Trần Bích Nga	Em		
4.9	Trần Bích Hồng	Em		
4.10	Trần văn Tuấn	Em		
4.11	Trần Bích Thủy	Em		
4.12	Trần văn Kiệt	Em		
5.	Ông Nguyễn Quý	TV HĐQT – P.TGD		
5.1	Trần Xuân Hoa	Vợ		
5.2	Nguyễn Hoàng Vĩnh Khương	Con		
5.3	Nguyễn Hoàng Ngọc Xuyên	Con		
5.4	Đoàn thị Châu	Chị		
5.5	Nguyễn thị Báu	Chị		
<i>Cổ đông nội bộ/ Người có liên quan là thành viên Ban kiểm soát:</i>				
1	Ông Trần Thanh Tùng	Trưởng Ban KS Nhân viên CBTT	92.655	0,90 %
1.1	Nguyễn thị Thảo	Mẹ		
1.2	Trần thị Thùy Trang	Em		
1.3	Trần Hữu Khang	Em		
1.4	Trần Thị Thanh Loan	Chị		
1.5	Trần Thanh Sơn	Anh		
1.6	Nguyễn thị Hiền	Vợ		
1.7	Trần Nguyễn Hiền Mai	Con		
	Nguyễn Chí Hiếu	TV BKS	17.100	0,17 %



Stt	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/ quan hệ	Số TK CK	Địa chỉ	CMND/ Passport/Số ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/đại diện sở hữu	Tỷ lệ CP cá nhân/đại diện sở hữu
1	Nguyễn văn Vĩ	Anh							
2	Nguyễn văn Niệm	Anh							
3	Nguyễn thị Can	Chị							
4	Nguyễn thị Ngân	Chị							
5	Nguyễn thị Nguyên	Chị							
6	Nguyễn văn Trung	Em							
7	Nguyễn thị Thu Thủy	Em							
8	Dương thị Ngọc Lan	Vợ						110	0,001 %
9	Nguyễn Dương Ngọc My	Con						110	0,001 %
10	Nguyễn Dương Phương Nghi	Con							
	Nguyễn thị Hiếu	TV BKS						9.748	0,009 %
1	Nguyễn văn Tường	Anh							
2	Nguyễn thị To	Chị							
3	Nguyễn thị Cẩn	Chị							
4	Nguyễn văn Vĩnh	Anh							
5	Nguyễn văn Thi	Anh							
6	Nguyễn thị Hòa	Em							
7	Lê Mộng Qui	Chồng							
8	Lê Mộng Quang Thuận	Con							
9	Lê Mộng Quang Hưng	Con							
	Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng:								
	Bà Võ Ngọc Huỳnh Thư	Kế Toán Trưởng						1.000	0,01 %
1	Võ Thắng Thanh	Cha							
2	Nguyễn Thị Trang	Mẹ							
3	Nguyễn Ngọc Hải	Chồng							
4	Võ Ngọc Phương Thảo	Em							

* (Ông Nguyễn Đức Thuận đại diện cho 4.124.588 CP là phần vốn của Tổng Công ty Rau quả Nông sản – Địa chỉ : 02 Phạm Ngọc Thạch – Đống Đa – Hà Nội – GCNĐKKD : 113 645) – Cá nhân sở hữu : 54 cổ phần.

2. Giao dịch cổ phiếu: Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn và những người có liên quan từ 01.01.2014 – 30.6.2014.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	NGUYỄN VĂN THÀNH	Chủ tịch HĐQT	87.308	0,84 %	117.308	1,13 %	Mua thêm CP nhằm tăng tỷ lệ sở hữu.

V. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo 6 tháng/năm) : Không có

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Văn Thành

